

Số: /QĐ-UBND

Đức Lương, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND huyện Đại Từ về triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của BCD rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn xã theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ, như sau:

Tổng số hộ toàn xã: 829 hộ, trong đó:

- Số hộ nghèo: 88 hộ, tỷ lệ 10,62 %.

- Số hộ cận nghèo: 101 hộ, tỷ lệ 12,18 %.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Số hộ nghèo, hộ cận nghèo được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này là cơ sở để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và các chính sách phát triển kinh tế- xã hội khác trong năm 2022.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND; các thành viên ban chỉ đạo, các xóm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy - HĐND;
- TT BCĐ huyện (Phòng LĐTB&XH);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Quang Hưởng

**KẾT QUẢ RÀ SOÁT TỔNG RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
GIAI ĐOẠN 2022 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2021 của UBND xã Đức Lương)

TT	Xóm	Tổng số hộ dân cư (tại thời điểm rà soát)	Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo				Ghi chú
			Nghèo		Cận nghèo		
			Số hộ	Tỷ lệ (%)	Số hộ	Tỷ lệ (%)	
A	B	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=2/1</i>	<i>4</i>	<i>5=4/1</i>	
1	Tiền Phong	165	14	8,48	18	10,91	
2	Đồi Chinh	106	13	12,26	19	17,92	
3	Cầu Sào	75	9	12,00	11	14,67	
4	Trung Tâm	221	26	11,76	16	7,24	
5	Trại Vải	109	11	10,09	18	16,51	
6	Cây Xoan	69	7	10,14	10	14,49	
7	Thống Nhất	84	8	9,52	9	10,70	
Tổng cộng		829	88	10,62	101	12,18	